



CHỨNG KHOÁN

ALPHA

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG NGÀY 12/09/2025

Hội sinh kịch tính...

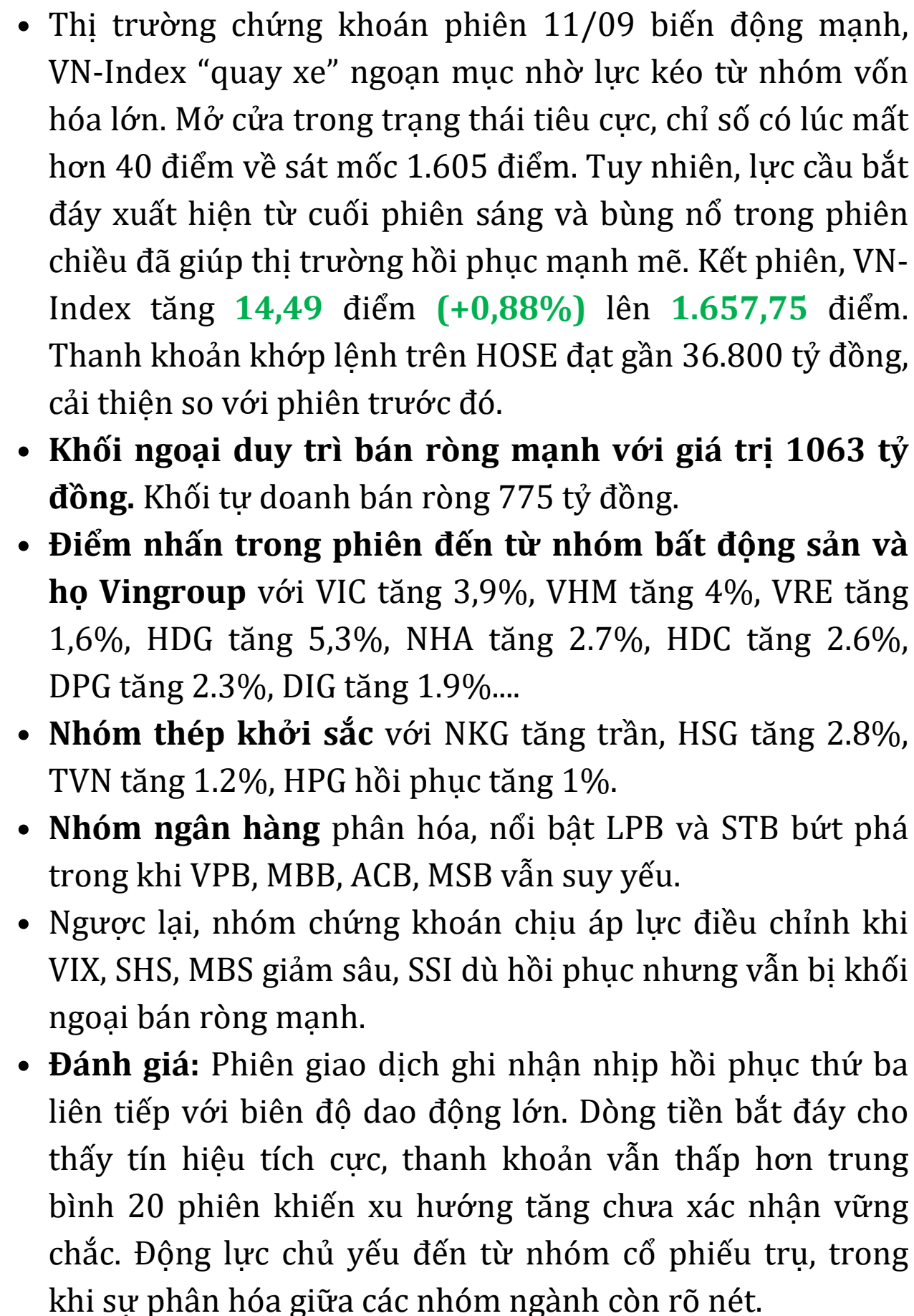
Xem thêm



Bộ phận Phân tích & Đầu tư

Research & Proprietary trading

Xu hướng dòng tiền



Phân tích kỹ thuật

- VN-Index đã hồi phục trở lại sau nhịp điều chỉnh, với nến búa tăng cán xuôi bật lên ngay tại đường trendline tăng ngắn hạn. Các đường MA20-MA40 tiếp tục hướng lên, giữ vững cấu trúc tăng, trong khi RSI hồi phục từ vùng cân bằng và MACD dần thu hẹp đà giảm. Diễn biến này cho thấy lực cầu đã quay lại, giúp thị trường củng cố xu hướng tăng. Dải Bollinger band co hẹp hàm ý chỉ số có thể bước vào vùng tích lũy.
- **Kịch bản 1 (60%)** VN-Index tiếp tục hồi phục trở lại lên vùng 1.660-1.680 và rung lắc trong quá trình tăng.
- **Kịch bản 2 (40%)** VN-Index điều chỉnh về vùng 1.590-1.610 (ngưỡng tâm lý + MA40).

Chiến lược giao dịch

- VN-Index lợi ngược dòng ngoạn mục nhờ lực đỡ từ bất động sản và thép. Thanh khoản cải thiện cho thấy dòng tiền nội nhập cuộc, nhưng áp lực bán ròng từ khối ngoại vẫn cần lưu ý. Thị trường phân hóa mạnh, chiến lược giao dịch nên **thận trọng và linh hoạt**.
- **MUA** Có thể cân nhắc thăm dò với tỷ trọng nhỏ tại nhóm bất động sản, ngân hàng, thép và một số cổ phiếu vốn hóa lớn có thanh khoản tốt. Nhà đầu tư ngắn hạn nên giải ngân từng phần, ưu tiên những mã hút dòng tiền và có nền tảng cơ bản ổn định. Tránh mua đuổi giá cao trong nhịp hưng phấn trong phiên.
- **BÁN** Có thể canh thoát hàng dần trong nhịp hồi đối với các cổ phiếu đã tăng nóng hoặc đang suy yếu.

Thông tin cổ phiếu

CHỜ MUA

• Giá ngày 11/09/2025	151.50
• Vùng mua tiềm năng	145-150
• Giá chốt lời	170-175
• Giá cắt lỗ	135
• Vốn hóa (tỷ đồng)	12,401.93
• SLCP lưu hành (cp)	81,860,938
• KLGD BQ 10 phiên	168,680
• Giá sổ sách	34.175
• EPS hiện tại	13.89
• P/E	10.90

Diễn biến giá cổ phiếu



Luận điểm đầu tư

Giá nguyên liệu đầu vào tiếp tục duy trì ở mức thấp hỗ trợ biên lợi nhuận.

- Từ đầu năm 2025, giá hạt nhựa PVC toàn cầu duy trì quanh 700 USD/tấn do dư cung trong khi nhu cầu phục hồi yếu. Ngành sản xuất và xây dựng tại Trung Quốc chững lại khiến tiêu thụ nội địa giảm, buộc các nhà máy đẩy mạnh xuất khẩu, kéo dài áp lực giá thấp. Dù nhiều dự án tăng công suất mới đi vào vận hành, nhu cầu khó hấp thụ hết, khiến triển vọng phục hồi giá mong manh. NexantECA nhận định công suất vận hành khó trở lại mức cao như 2021 trước năm 2032. Trong bối cảnh này, giá PVC thấp có thể hỗ trợ biên lợi nhuận của các doanh nghiệp ống nhựa trong nước như BMP.

Triển vọng giai đoạn cuối năm khả quan nhờ đẩy mạnh đầu tư công và bất động sản.

- BMP hiện giữ vị thế dẫn đầu ngành nhựa với hơn 50% thị phần miền Nam và đứng thứ hai toàn quốc trong mảng nhựa xây dựng, Quý 1/2025 ghi nhận sản lượng phục hồi nhờ thị trường bất động sản khởi sắc với dòng vốn đầu tư lớn vào phía Nam, nguồn cung nhà ở cải thiện và các dự án đầu tư công được đẩy mạnh. Báo cáo ngành BĐS tháng 7/2025 cùng dữ liệu từ CBRE cho thấy nguồn cung sơ cấp nhà ở tại TP.HCM có thể đạt hơn 23.000 căn (+119,7% svck) và các tỉnh lân cận gần 15.800 căn (+186,5% svck), mở ra dư địa tiêu thụ tích cực cho vật liệu xây dựng, đặc biệt là ống nhựa. Với hệ thống nhà máy gần thị trường trọng điểm, BMP có lợi thế về chi phí, tốc độ đáp ứng và được kỳ vọng duy trì đà tăng trưởng sản lượng trong thời gian tới.

Duy trì tình hình tài chính lành mạnh với tỷ lệ trả cổ tức cao.

- Tại cuối Q2/2025, BMP duy trì 2,3 nghìn tỷ đồng tiền mặt và tiền gửi, chiếm 65,2% tổng tài sản, tăng 20% so với cuối 2024 nhờ bán hàng tích cực, tồn kho giảm và dòng tiền kinh doanh dồi dào. Nợ vay chỉ 55 tỷ đồng (toàn bộ ngắn hạn), hệ số D/E 0,02 lần, cho thấy cơ cấu tài chính an toàn; tổng nợ phải trả 728 tỷ đồng, tương đương 20,7% tổng tài sản. Với nền tảng tài chính vững chắc và dòng tiền ổn định, BMP có cơ sở duy trì chính sách cổ tức đều đặn cho cổ đông trong những năm tới.

Kết quả kinh doanh.

- 6T/2025, BMP đạt 2.700 tỷ đồng doanh thu (+25% yoy) và 617 tỷ đồng LNST (+31% yoy), hoàn thành 51% kế hoạch doanh thu và 58% lợi nhuận, nhờ sản lượng tăng và xây dựng phục hồi.

Phân tích kỹ thuật.

- Cổ phiếu BMP đang trong xu hướng tăng khi giá duy trì trên các đường trung bình động quan trọng.



STT	Ngày cập nhật	Mã cổ phiếu	Khuyến nghị	Ngành	Vùng mua/bán	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận kỳ vọng
1	13/08/2025	CMG	TRUNG LẬP	Công nghệ	40-41	45-46	38	12.5%
2	14/08/2025	BCM	CHỜ MUA	Bất động sản	68-70	80-82	65	17.6%
3	15/08/2025	DPG	TRUNG LẬP	Bất động sản	45-46	50-52	43	11%
4	18/08/2025	CTG	CHỜ MUA	Ngân hàng	45-47	50-52	43	11%
5	19/08/2025	DGC	TRUNG LẬP	Hóa chất	100-103	113-115	95	13%
6	20/08/2025	FCN	CHỜ MUA	Đầu tư công	17-18	21-22	17	23.5%
7	21/08/2025	PC1	TRUNG LẬP	Đầu tư công	27-28	31-32	25	14.8%
8	22/08/2025	DBC	CHỜ BÁN	Chăn nuôi	29-30	24-25	32	20.8%
9	25/08/2025	IJC	TRUNG LẬP	Hạ tầng	12.5-13	14-15	12	12%
10	26/08/2025	VNM	TRUNG LẬP	Tiêu dùng	56-58	63-65	54	12.5%
11	27/08/2025	DGW	CANH MUA	Bán lẻ	42-44	48-50	39	14.2%
12	28/08/2025	ACB	CHỜ MUA	Ngân hàng	26-27	30-31	25	15.3%
13	29/08/2025	SZC	TRUNG LẬP	Khu công nghiệp	33-35	37-38	31	12.1%
14	03/09/2025	AGR	CHỜ MUA	Chứng khoán	18-19	22-23	17	22.2%
15	04/09/2025	NKG	CANH MUA	Thép- tôn mạ	16-17	18-19	15	12.5%
16	05/09/2025	HPG	CHỜ MUA	Thép	28-29	32-33	26	14.2%
17	08/09/2025	CEO	TRUNG LẬP	Bất động sản	23-24	26-27	22	13%
18	09/09/2025	SSI	CHỜ MUA	Chứng khoán	37-39	43-45	35	16.2%
19	10/10/2025	VOS	CHỜ BÁN	Vận tải biển	15.5-16.5	12-13	17	22.5%
20	11/09/2025	DXG	CHỜ MUA	Bất động sản	21-22	24-25	20	14.2%
21	12/09/2025	BMP	CHỜ MUA	Vật liệu	145-150	170-175	135	17.2%



Danh mục mở mới

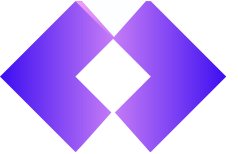
STT	Ngày mua	Mã Cổ phiếu	Vùng mua	Giá hiện tại	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	----------	-------------	----------	--------------	--------------	------------	------------------------

Danh mục đang nắm giữ

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Tỷ trọng	Lãi/lỗ
1	20/08/2025	BCM	69	82-85	57	67.6	25%	-2.03%
2	28/08/2025	BID	42.4	48-50	38	40.65	30%	-4.13%
3	04/09/2025	NKG	17	18-21	15	19.15	30%	12.65%

Danh mục đã chốt

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá chốt	Ngày chốt	Lãi/lỗ
1	14/02/2025	AGR	16.7	19	13.6	18.5	10/03/2025	10.78%
2	19/02/2025	DPM	36.2	42	34	34	03/04/2025	-6.08%
3	09/04/2025	VCI	32.05	38	30	36.75	11/04/2025	15%
4	09/04/2025	VCB	52	60	48	59.8	11/04/2025	15%
5	21/04/2025	HAG	12	14	10.8	13.7	13/05/2025	14.17%
6	08/05/2025	TV2	33.2	36-38	30	40	19/05/2025	17.17%
7	21/04/2025	AGR	13.7	15.7-16	13.3	14.7	18/06/2025	7.30%
8	24/06/2025	VHC	56.6	65-70	50.5	61	27/06/2025	7.77%
9	13/06/2025	VGI	72	83-87	65	73.5	02/07/2025	2.08%
10	09/07/2025	VJC	94	104-108	85	127.5	28/07/2025	35.64%
11	09/05/2025	VCB	56.6	62-65	54	62.5	08/08/2025	10.42%
12	08/07/2025	DCM	33.7	37-39	32	39.4	08/08/2025	16.91%



Thị trường thế giới

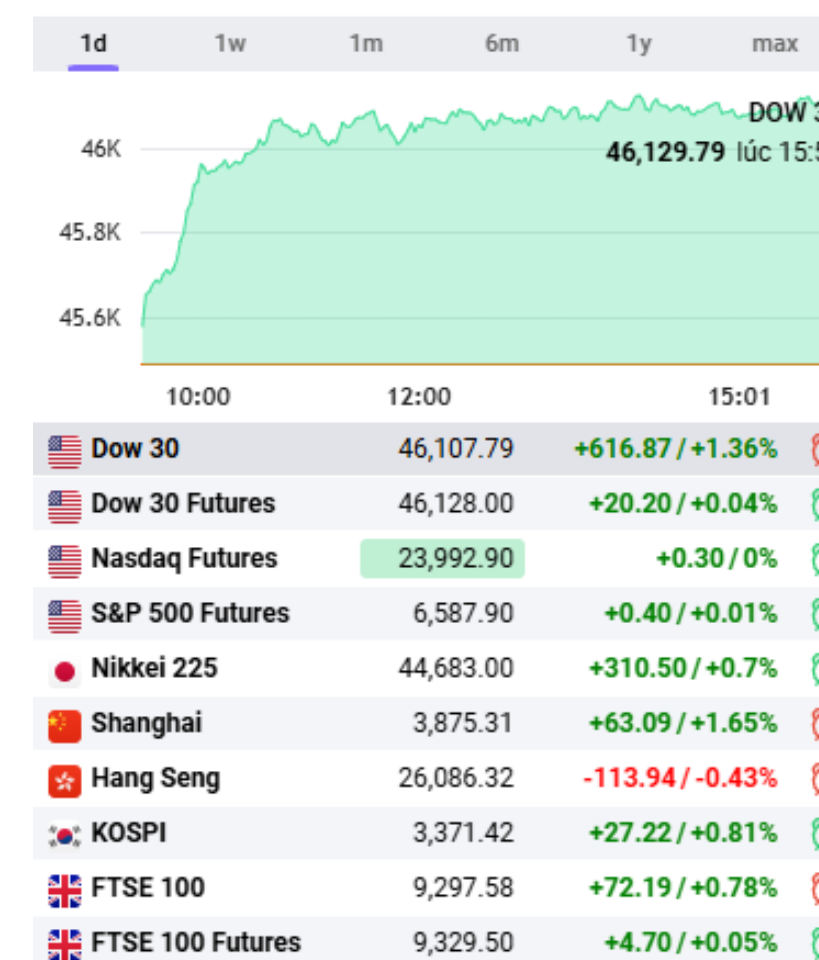
- **Dow Jones vọt hơn 600 điểm sau báo cáo lạm phát tiêu dùng Mỹ.** Kết thúc phiên giao dịch ngày 11/09, chỉ số Dow Jones tăng 617.08 điểm (tương đương 1.36%) lên 46,108.00 điểm, còn chỉ số S&P 500 tiến 0.85% lên 6,587.47 điểm. Chỉ số Nasdaq Composite cộng 0.72% lên 22,043.07 điểm. Cả 3 chỉ số chính đều ghi nhận mức cao mọi thời đại mới trong phiên và đóng cửa ở mức cao kỷ lục.
- **Ông Trump chỉ trích Chủ tịch Fed sau khi dữ liệu PPI tích cực.** Chỉ số giá sản xuất (PPI) tháng 8 của Mỹ tăng 2,6% so với cùng kỳ, thấp hơn mức 3,1% của tháng trước, làm giảm lo ngại về áp lực lạm phát và đẩy lên kỳ vọng Fed có thể sớm hạ lãi suất. Ngay sau đó, ông Donald Trump đã chỉ trích Chủ tịch Fed Jerome Powell, gọi ông là “vô dụng” và yêu cầu thực hiện hai đợt giảm lãi suất lớn ngay lập tức. Trump cho rằng Fed đã quá chậm trễ trong hành động trong khi nền kinh tế đã xuất hiện điều kiện thuận lợi để nới lỏng chính sách tiền tệ.

Thị trường trong nước

- **Chính phủ yêu cầu NHNN đẩy nhanh kế hoạch tăng vốn cho nhóm ngân hàng quốc doanh.** Chính phủ vừa yêu cầu Ngân hàng Nhà nước đẩy nhanh kế hoạch tăng vốn điều lệ cho các ngân hàng quốc doanh nhằm đáp ứng yêu cầu an toàn vốn mới và hỗ trợ tăng trưởng tín dụng. Hiện nhiều ngân hàng tư nhân đã hoàn tất tăng vốn, trong khi nhóm quốc doanh như Vietcombank, BIDV, VietinBank và Agribank vẫn chậm triển khai. Các kế hoạch tăng vốn này dự kiến nâng đáng kể quy mô vốn điều lệ, giúp các ngân hàng củng cố năng lực tài chính, đáp ứng tiêu chuẩn ngân hàng quan trọng hệ thống (D-SIB).
- **Lạm phát TPHCM cao nhất nước.** Trong 8 tháng đầu năm 2025, TP.HCM ghi nhận lạm phát cao nhất cả nước, đạt 4,17%, vượt mức 3,26% của trung bình cả nước. Các nhóm hàng tăng giá mạnh gồm y tế (+15,4%), giáo dục (+7,84%) và nhà ở, vật liệu xây dựng (+7,4%). Mặc dù CPI tháng 8 chỉ tăng nhẹ 0,04%, Chi cục Thống kê TP.HCM cảnh báo cần kiểm soát giá các nhóm hàng chủ chốt để duy trì lạm phát ổn định.

Thị trường hàng hóa

- **Dầu giảm 2% do nhu cầu suy yếu và tình trạng dư cung.** Giá dầu giảm vào ngày thứ Năm (11/09), chịu áp lực từ những mối lo ngại về nhu cầu yếu hơn của Mỹ và tình trạng dư cung trên diện rộng, lẫn át cho những mối đe dọa đối với sản lượng từ xung đột ở Trung Đông và cuộc chiến ở Ukraine. Kết thúc phiên giao dịch ngày 11/09, hợp đồng dầu Brent lùi 1.12 USD (tương đương 1.66%) xuống 66.37 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI mất 1.30 USD (tương đương 2.04%) còn 62.37 USD/thùng. Giá dầu giảm do những tin tức bi quan từ Cơ quan Năng lượng Quốc tế (IEA), cho thấy tình trạng dư cung nghiêm trọng trên thị trường vào năm tới. Tuy nhiên, báo cáo của OPEC được công bố sau IEA giữ nguyên dự báo cung cầu của các quốc gia ngoài OPEC trong năm nay, với lý do nhu cầu ổn định.





NLG: Chủ tịch Nam Long muốn bán thêm 3 triệu cổ phiếu NLG.

- Chủ tịch Nam Long, ông Nguyễn Xuân Quang, đăng ký bán 3 triệu cổ phiếu NLG từ 12/9 đến 11/10 để cơ cấu tài chính cá nhân, giảm sở hữu từ 9,47% xuống 8,69%, tương ứng khoảng 124 tỷ đồng theo thị giá hiện tại. Động thái này diễn ra khi NLG vừa tăng mạnh lên gần 47.000 đồng rồi điều chỉnh về 41.000–43.000 đồng. Nửa đầu 2025, Nam Long đạt 2.064 tỷ đồng doanh thu và 207 tỷ đồng lợi nhuận, tăng lần lượt 352% và 118% so với cùng kỳ.

VPB: VPBank sẽ tham gia sàn giao dịch tài sản

- Chính phủ vừa cho phép thí điểm thị trường tài sản mã hóa trong 5 năm, và VPBank dự kiến tham gia thông qua công ty chứng khoán VPBankS. Đơn vị này cũng đang lên kế hoạch IPO, phát hành tối đa 25% cổ phần để tăng vốn từ 15.000 lên 18.750 tỷ đồng, nhằm đáp ứng điều kiện vốn tối thiểu cho hoạt động sàn giao dịch tài sản số. Động thái này giúp VPBank đón đầu xu hướng tài chính số, dù lĩnh vực còn mới mẻ và tiềm ẩn nhiều rủi ro.

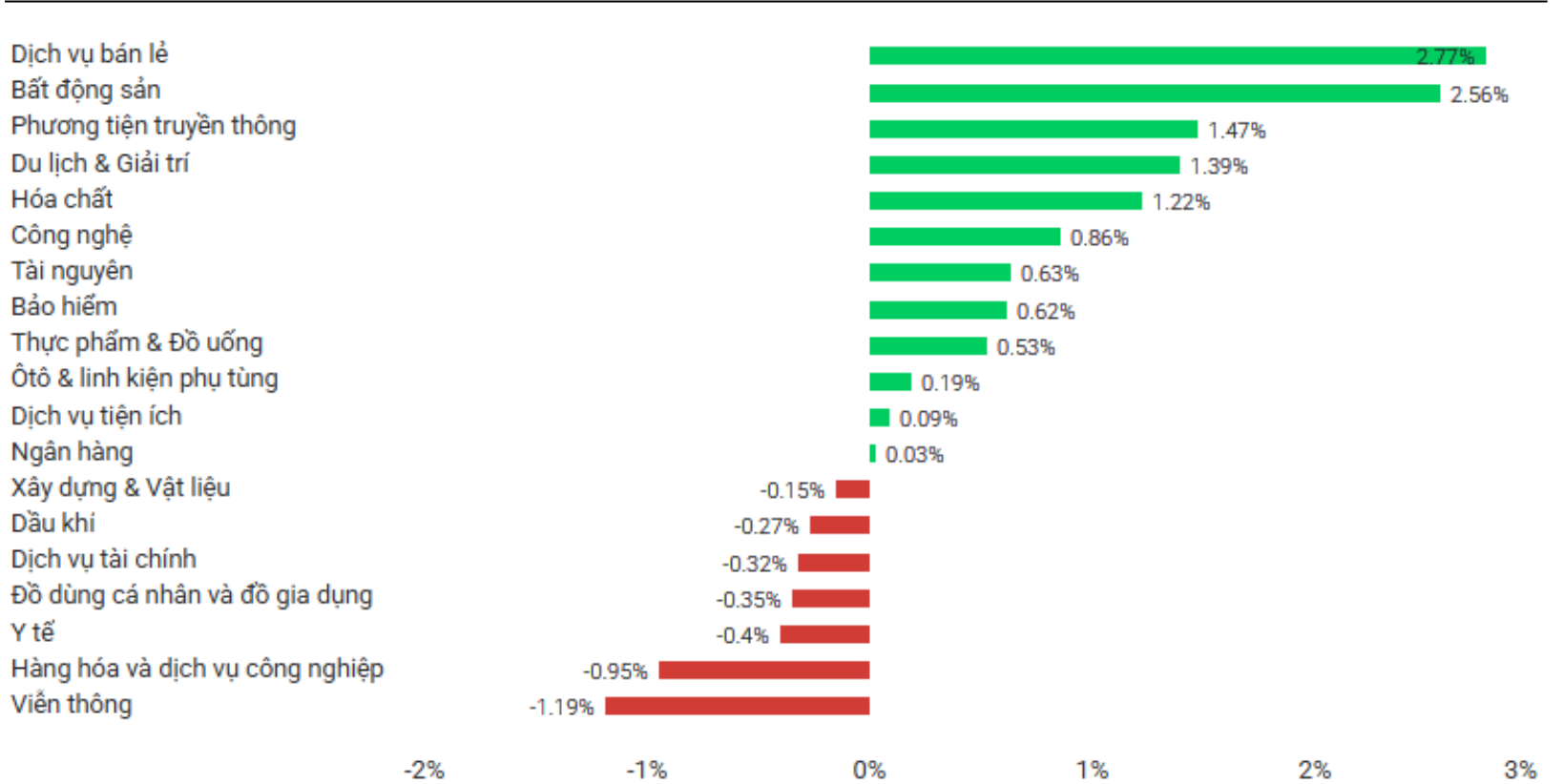
DBC: Vẫn còn hơn 500 tỷ đồng huy động vốn chưa được sử dụng.

- Tập đoàn Dabaco Việt Nam (DBC) cho biết trong tổng số hơn 1.330 tỷ đồng vốn huy động được, hiện vẫn còn khoảng 535 tỷ đồng chưa sử dụng. Trước đó, doanh nghiệp đã giải ngân 795 tỷ đồng để đầu tư vào dự án nhà máy ép và tinh luyện dầu đậu nành. Khoản vốn còn lại dự kiến sẽ dùng để bổ sung vốn lưu động ban đầu phục vụ vận hành nhà máy. Bên cạnh đó, Dabaco đang có hơn 1.200 tỷ đồng nằm trong khoản xây dựng cơ bản dở dang, chủ yếu là giai đoạn 2 của nhà máy ép dầu với giá trị khoảng 828 tỷ đồng.

DRH: Bị giữ nguyên cảnh báo và kiểm soát, cổ phiếu DRH còn có nguy cơ nhận 'thẻ đỏ'

- Cổ phiếu DRH của DRH Holdings hiện vẫn bị giữ nguyên diện cảnh báo và kiểm soát do lỗ lũy kế hơn 131 tỷ đồng tính tới 30/6/2025, trong đó riêng nửa đầu năm đã lỗ trên 50 tỷ đồng. Công ty cũng bị đưa ra ý kiến ngoại trừ trong các báo cáo kiểm toán tài chính 2023–2024 và bán niên 2025 vì không cung cấp đủ thông tin về việc sử dụng vốn hai lô trái phiếu trị giá 567,6 tỷ đồng. Các khoản nợ trái phiếu, nợ thuế quá hạn cùng nhiều khoản phải thu khó thu hồi khiến tình hình tài chính của DRH bị đặt dấu hỏi về khả năng hoạt động liên tục.

Tăng/ giảm ngành trong phiên



Top cổ phiếu tăng giảm trong phiên

Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)
ICT	16.05	1.05 (7.00%)	4.15	VDP	45.00	-3.35 (-6.93%)	1.17
NKG	19.15	1.25 (6.98%)	710.21	DRH	2.76	-0.20 (-6.76%)	8.97
PTC	8.16	0.53 (6.95%)	1.64	CRC	10.10	-0.60 (-5.61%)	20.47
C47	12.40	0.80 (6.90%)	15.99	HSL	15.00	-0.85 (-5.36%)	11.72
DSE	30.25	1.95 (6.89%)	75.32	RYG	13.70	-0.60 (-4.20%)	9.92



Cơ cấu danh mục VNM ETF ngày 12/09/2025.

- Đây là hoạt động định kỳ nhằm rà soát và điều chỉnh tỷ trọng các cổ phiếu trong danh mục đầu tư của quỹ, phản ánh sự thay đổi về quy mô vốn hóa và thanh khoản của từng mã. Diễn biến cơ cấu danh mục lần này sẽ là cơ sở để giới đầu tư dự báo dòng vốn ETF, từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến biến động giá cổ phiếu và xu hướng thị trường.

GDP theo tháng của Anh – 13:00 giờ Việt Nam, ngày 12/09/2025.

- Chỉ số này đo lường mức tăng trưởng kinh tế hàng tháng của Vương quốc Anh, phản ánh quy mô và sức khỏe tổng thể của nền kinh tế. Số liệu GDP thường có tác động trực tiếp đến kỳ vọng chính sách tiền tệ của Ngân hàng Trung ương Anh (BoE), đặc biệt trong bối cảnh lạm phát và tăng trưởng còn nhiều biến động. Kết quả công bố có thể ảnh hưởng mạnh đến đồng bảng Anh , thị trường trái phiếu và chứng khoán châu Âu.

CPI theo năm của Anh – 13:00 giờ Việt Nam, ngày 17/09/2025.

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) đo lường mức biến động giá hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng tại Anh, là thước đo quan trọng phản ánh áp lực lạm phát trong nền kinh tế. Diễn biến CPI có ảnh hưởng lớn đến kỳ vọng điều hành chính sách tiền tệ của Ngân hàng Trung ương Anh (BoE), đặc biệt trong bối cảnh lạm phát vẫn cao. Kết quả công bố có thể tác động trực tiếp đến đồng bảng Anh (GBP), lợi suất trái phiếu và thị trường chứng khoán

Lãi suất quỹ liên bang của Mỹ – 1:00 giờ Việt Nam, ngày 18/09/2025.

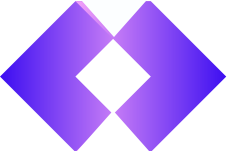
- Đây là mức lãi suất chuẩn do Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) quyết định, làm cơ sở cho chi phí vay mượn trên toàn hệ thống tài chính. Việc điều chỉnh giảm lãi suất từ 4,50% xuống 4,25% phản ánh định hướng nới lỏng chính sách tiền tệ nhằm hỗ trợ tăng trưởng trong bối cảnh áp lực lạm phát hạ nhiệt. Động thái này có thể khiến đồng USD suy yếu, đồng thời hỗ trợ thị trường chứng khoán, trái phiếu và dòng vốn toàn cầu.

Tỷ giá ngân hàng chính thức của Anh – 18:00 giờ Việt Nam, ngày 18/09/2025.

- Đây là mức lãi suất cơ bản do BOE công bố, đóng vai trò định hướng chi phí vay mượn và hoạt động tín dụng trong nền kinh tế. Quyết định điều chỉnh lãi suất phản ánh quan điểm điều hành chính sách tiền tệ của BoE trước các biến động về lạm phát và tăng trưởng, có thể tác động mạnh đến thị trường trái phiếu và chứng khoán châu Âu.

Lịch chốt quyền doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày TH	Nội dung sự kiện
1	BPC	HNX	08/09/25	15/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 200 đồng/CP
2	KST	HNX	08/09/25	03/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,094 đồng/CP
3	VGI	UPCoM	08/09/25	29/09/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 750 đồng/CP
4	ALV	UPCoM	08/09/25	20/09/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:7
5	HDW	UPCoM	09/09/25	30/09/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 810 đồng/CP
6	NWT	UPCoM	09/09/25	10/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 700 đồng/CP
7	BIC	HOSE	09/09/25	06/11/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
8	BIC	HOSE	09/09/25		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 1000:723
9	DTP	UPCoM	09/09/25	10/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
10	PMC	HNX	09/09/25	22/09/25	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 3,868 đồng/CP
11	VLW	UPCoM	10/09/25	07/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,433 đồng/CP
12	DVP	HOSE	11/09/25	30/09/25	Trả cổ tức đợt 3/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
13	SVT	HOSE	11/09/25	26/09/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
14	SAL	UPCoM	11/09/25	22/09/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 440 đồng/CP
15	DMC	HOSE	11/09/25	16/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
16	ABI	UPCoM	11/09/25		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:20
17	ABI	UPCoM	11/09/25		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:20
18	CII	HOSE	12/09/25	01/10/25	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
19	HT1	HOSE	12/09/25	17/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 100 đồng/CP
20	LPT	UPCoM	12/09/25	30/09/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
21	GH3	UPCoM	12/09/25	16/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 430 đồng/CP
22	THU	UPCoM	15/09/25	29/09/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 616 đồng/CP
23	XMP	UPCoM	15/09/25	30/09/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 800 đồng/CP
24	ND2	UPCoM	15/09/25	16/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
25	BAL	UPCoM	15/09/25	16/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
26	NST	HNX	15/09/25	17/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,050 đồng/CP
27	DHA	HOSE	15/09/25	30/09/25	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
28	CKA	UPCoM	16/09/25	03/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 10,000 đồng/CP
29	BXH	HNX	17/09/25	10/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 100 đồng/CP
30	DBT	HOSE	19/09/25		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:7



Trung tâm Phân tích và Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Đầu tư

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Nguyễn Kim Dung

Chuyên viên phân tích

Email: dungnk@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Quan điểm phân tích

Đơn vị phân tích chỉ căn cứ vào những tài liệu, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức... thu thập được trên thị trường chứng khoán để làm căn cứ tính toán và đưa ra mức định giá. Thông tin sử dụng trong báo cáo này được chúng tôi thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác.

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P.Gia Viên,
TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, P. Hạc Thành, TP.

Thanh Hoá, Tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009